TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 22-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Lịch

C*ác Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Đoàn Tụ

Bà Triệu Thị Loan

***Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đoàn Ngọc H; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 16/8/1957 tại B, Nguyên Bình, Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 02, thị trấn K, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Xóm U, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không

Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Tày;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đoàn Văn Việt (đã chết) và bà Trương Thị Tiền (đã chết)

Vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1959, hiện trú tại Tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Con: Bị cáo có hai con, con thứ nhất sinh năm 1981, con thứ hai sinh năm 1983.

Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 06/2012/HSST ngày 28/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tháng 01/2018 bị cáo mới chấp hành án xong.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng từ ngày 22/3/2020 đến ngày 19/6/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh từ ngày 20/6/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi liên quan:*

1. Bà Hoàng Thị V; Sinh năm: 1959; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Anh Đoàn Minh H; Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Đoàn Trọng T; Sinh năm: 1989; Địa chỉ: Xóm U, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Hoàng Văn Đ; Sinh năm: 1973; Địa chỉ: Xóm U, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

3. Hoàng Văn S; Sinh năm: 1984; Địa chỉ: Xóm U, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

4. Lục Văn K; Sinh năm: 1990; Địa chỉ: Xóm Q, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

5. Trương Văn B; Sinh năm: 1977; Địa chỉ: Xóm T, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

6. Mạc Văn Đ; Sinh năm: 1974; Địa chỉ: Xóm R, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/3/2020 Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình làm nhiệm vụ trinh sát nắm tình hình tội phạm trên địa bàn xóm U, xã P, huyện H phát hiện một đối tượng nam giới điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F4 - 0024 có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra xác định đối tượng tên là Đoàn Ngọc H, sinh năm 1957, trú tại xóm U, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Tiến hành kiểm tra trên người đối tượng phát hiện và thu giữ trong túi áo ngực bên trái có 01 điện thoại

di động màu đen nhãn hiệu Xphone, số IMEI: 358735066982041, loại điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 bao thuốc lá du lịch mở ra bên trong có 01 túi nilon chứa 04 gói nhỏ gói giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong có các cục chất bột màu trắng nghi là heroine. Theo khai nhận ban đầu của Đoàn Ngọc H, số chất bột màu trắng là ma túy H vừa mua với một người đàn ông không quen biết tại thành phố Cao Bằng hết 1.500.000 đồng mục đích mang về để cá nhân sử dụng và chia lẻ bán kiếm lời.

Ngày 23/3/2020 Công an huyện Nguyên Bình tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đối với vật chứng (nghi là heroine) chứa trong 04 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc vỏ bao thuốc lá thu giữ của đối tượng Đoàn Ngọc H có khối lượng tịnh là 0,92 gam (không phẩy chín mươi hai gam).

Tại bản Kết luận giám định số 99/GĐMT ngày 04/04/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Kết quả điều tra xác định: Bị cáo Đoàn Ngọc H vừa đi chấp hành án trở về địa phương. Trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo tiếp tục tái nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy về sử dụng, từ khoảng tháng 9 năm 2019 bị cáo ra thành phố Cao Bằng mua ma túy với một người đàn ông không rõ lai lịch bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời như: Hoàng Văn Đ, Hoàng Văn Sơn, Mạc Văn Đ, Lục Văn K, Trương Văn B, Đoàn Trọng T đều cùng trú tại xã P. Khi các đối tượng nghiện có nhu cầu mua ma túy sẽ gọi điện cho bị cáo H, bị cáo hẹn địa điểm thường là đoạn đường liên xóm U, xã P hoặc các đối tượng nghiện trực tiếp đến nhà bị cáo H để trao đổi, mua bán ma túy. Các đối tượng nghiện đưa tiền và bị cáo H đưa ma túy tương ứng với số tiền nhận được. Ma túy bị cáo thường gói bằng giấy bạc của vỏ bao thuốc lá. Mỗi lần bị cáo bán ma túy từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Đoàn Ngọc H ở khu vực km4 thành phố Cao Bằng do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ căn cứ để xử lý theo pháp luật.

Đối với những đối tượng mua ma túy với bị cáo H cơ quan điều tra không bắt được quả tang các đối tượng trên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không xác định được khối lượng ma túy nên không có đủ căn cứ để xử lý theo pháp luật. Kiến nghị các cơ quan liên quan lập hồ sơ để có biện pháp xử lý hành chính.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSNB ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đoàn Ngọc H về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm đến 8 (tám) năm (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ được của bị cáo Đoàn Ngọc H;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 diện thoại bị cáo H dùng liên lạc mua bán ma túy.

- Trả lại 01 xe máy cho anh Đoàn Minh H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Ngọc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo trình bày hiện nay bị cáo đau ốm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi liên quan bà Hoàng Thị V trình bày: Bà là vợ của bị cáo Đoàn Ngọc H. Khoảng tháng 9 năm 2018 bà có đưa cho bị cáo H một chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen nhãn hiệu Xphone mục đích để liên lạc cá nhân. Bà không biết việc bị cáo H sử dụng điện thoại để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nhưng chồng bà đã dùng điện thoại này để trao đổi mua bán ma túy nên không yêu cầu lấy lại chiếc điện thoại di động.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi liên quan anh Đoàn Minh H trình bày: Anh H là con trai của bị cáo H. Khoảng cuối năm 2019 anh H cho bị cáo H mượn 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F6 - 0024 dùng làm phương tiện đi lại. Chiếc xe mô tô trên anh H mua lại với một người dân đã lâu, xe cũ chỉ dùng phục vụ nhu cầu đi lại gia đình, giấy đăng ký xe mô tô đã mất. Anh H không biết việc bị cáo H sử dụng chiếc xe máy để đi mua ma túy. Nay anh H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy trên cho anh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện

chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Ngọc H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/3/2020 Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình tiến hành kiểm tra hành chính đối với Đoàn Ngọc H tại Xóm U, xã P, huyện H phát hiện, thu giữ: 01 bao thuốc lá du lịch mở ra có 01 túi nilon bên trong có 04 gói nhỏ gói giấy bạc màu trắng chứa các cục chất bột màu trắng có khối lượng tịnh 0,92 gam (không phẩy chín mươi hai gam) là ma túy, loại **heroine** và 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Xphone, số IMEI: 358735066982041, loại điện thoại cũ đã qua sử dụng. Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2019 đến trước khi bị bắt ngày 22/3/2020 bị cáo H đã nhiều lần mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời bao gồm: Hoàng Văn Đ, Hoàng Văn S, Mạc Văn Đ, Lục Văn K, Trương Văn B, Đoàn Trọng T đều cùng trú tại xã P, mỗi lần bị cáo bán ma túy từ khoảng 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Ngoài ra, quá trình điều tra xác định bị cáo Đoàn Ngọc H đã từng bị xử phạt 08 (tám) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là tội phạm rất nghiêm trọng do lỗi cố ý và đến thời điểm bị bắt ngày 22/3/2020, bị cáo chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, việc mua bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người đã phạm vào khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 cùng là tội phạm rất nghiêm trọng do lỗi

cố ý đã thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án. Do vậy cáo trạng số 10/CT-VKSNB ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Đoàn Ngọc H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, thu nhập, hiện nay đang điều trị dài ngày tại bệnh viện nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Đoàn Ngọc H có nhân thân xấu, bị cáo nghiện ma túy lâu năm, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có nhận thức xã hội nhất định. Bị cáo từng bị xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo không coi đó là bài học cho bản thân, để tu tâm dưỡng tính, làm ăn lương thiện lại thiếu bản lĩnh, lười lao động và lại tiếp tục thực hiện hành phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích phạm tội để phục vụ nhu cầu của bản thân và chia nhỏ ma túy bán kiếm lời thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mặt khác góp phần tiếp tay làm gia tăng tệ nạn sử dụng ma tuý và tội phạm khác ở địa phương, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do đó cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần có một thời gian nhất định để bị cáo nghiêm túc kiểm điểm, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho cho đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với số heroine thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Xphone, điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 358735066982041, điện thoại cũ đã qua sử dụng xác định là của bà Hoàng Thị V (vợ của bị cáo) cho bị cáo sử dụng từ tháng 9/2018 đến ngày bị bắt 22/3/2020 để liên lạc cá nhân và bị cáo có dùng để liên lạc mua bán ma túy. Tại phiên tòa, bà V không yêu cầu lấy lại chiếc điện thoại nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 11F6 - 0024 bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy xác định là của anh Đoàn Minh H (con đẻ bị cáo) cho bị cáo mượn để đi lại. Nguồn gốc chiếc xe máy do anh H mua lại của người dân đã lâu, hiện nay không có đăng ký xe. Tuy nhiên xác minh trong quá trình anh H sử dụng chiếc xe máy không có tranh chấp phát sinh và anh H không viết việc bị cáo H sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi mua ma túy nên cần chấp nhận yêu cầu trả lại chiếc xe máy trên cho anh H.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Ngọc H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Ngọc H 08 *(tám)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam là 90 ngày (từ ngày 22/3/2020 đến ngày 19/6/2020).

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi "vật chúng thu giữ được của đối tượng Đoàn Ngọc H, tại xóm U, P, Nguyên Bình, Cao Bằng ngày 22/3/2020", mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Xphone, có số IMEI: 358735066982041, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Đoàn Minh H, trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện H, tỉnh Cao Bằng 01 xe mô tô biển kiểm soát 11F6 - 0024, loại xe nữ màu sơn nâu, nhãn hiệu SANDA, số khung VMEPCG002 1 065597, số máy SD064541, xe không có hai gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được lưu kho và bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 14 ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Đoàn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi liên quan. Báo quyền kháng cáo, người có quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đoàn Tụ **Triệu Thị Loan** **Hoàng Thị Thu Lịch**